

CHỦ QUYỀN CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI QUẦN ĐẢO HOÀNG SA THỜI KỲ PHÁP THUỘC

CN TRẦN THỊ LÊ NA

Nhà trung bày Hoàng Sa, Đà Nẵng

Trải qua hàng trăm năm kể từ khi những đội hùng binh khai phá, xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho đến hiện nay, dấu tích về sự thật lịch sử vẫn còn được lưu giữ và ngày càng được sáng tỏ trên lập trường quốc tế. Từ khi chúa Nguyễn đã làm chủ quần đảo Hoàng Sa cho đến thời nhà Nguyễn, vua Gia Long sai người ra quần đảo cắm cờ tuyên bố chiếm hữu chính thức chủ quyền của Việt Nam đối với vùng biển đảo thiêng liêng này, người Việt Nam đã có ý thức về việc giữ gìn và bảo vệ. Sự chiếm hữu thật sự đối với quần đảo Hoàng Sa đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử. Nhiều biến cố, thăng trầm nhưng luôn khẳng định chủ quyền không thể chối cãi của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa. Ngay cả khi đất nước bị xâm lăng bởi thực dân Pháp, chủ quyền ấy vẫn tồn tại như cách Pháp nhân danh người Việt có trách nhiệm thực hiện chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa theo đúng như Hiệp ước Patenotre được ký giữa nhà Nguyễn và nước Pháp.

1. Pháp thực thi chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa

Pháp khẳng định chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa sau tuyên bố chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa của Trung Quốc. Sau khi Trung Quốc kéo cờ và bắn 21 phát đại bác chào mừng để khẳng định quyền sở hữu đối với toàn bộ các đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa, Toàn quyền Đông Dương Varenne tuyên bố khẳng định chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa vào ngày 08 - 03 - 1925. Để bảo vệ chủ quyền trên hai quần đảo này, một mặt Pháp đã tiến

hành nhiều hoạt động như khảo sát, nghiên cứu về lịch sử chủ quyền Hoàng Sa, bắt chấp việc Trung Quốc đã sáp nhập nó vào đảo Hải Nam¹. Việc nắm trong tay những cứ liệu lịch sử về chủ quyền của nước An Nam (Việt Nam) là một thuận lợi lớn, một cơ sở pháp lý quan trọng để Pháp tích cực đấu tranh bảo vệ chủ quyền ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.



Ảnh: Dụ số 10 do vua Bảo Đại ký ngày 29 - 2 năm Bảo Đại thứ 13 (ngày 30 - 3 - 1938) về việc tách quần đảo Hoàng Sa khỏi tỉnh Nam - Ngãi, sáp nhập vào tỉnh Thừa - Thiên (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa)

Pháp liên tục thực thi chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa. Ngày 15 - 6 - 1932, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định thành lập một Đại lý hành chính ở Hoàng Sa thuộc tỉnh Thừa Thiên. Sự kiện này cho thấy sự quyết tâm của Pháp trong việc khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa. Dụ số 10 do vua Bảo Đại ký ngày 29 - 2 năm Bảo Đại thứ 13 (ngày 30 - 3 - 1938) về việc tách quần đảo Hoàng Sa khỏi tỉnh Nam - Ngãi, sáp nhập vào tỉnh Thừa - Thiên thể hiện sự quản lý hành chính lúc bấy giờ.

Ngày 15 - 6 - 1938, trên cơ sở nội dung bản Dự số 10 của Hoàng đế Nam triều Bảo Đại, chính phủ bảo hộ Pháp đã ra quyết định chính thức sáp nhập quần đảo Hoàng Sa thành một đơn vị hành chính thuộc tỉnh Thừa Thiên nước An Nam. Người đứng đầu đơn vị hành chính Hoàng Sa được Công sứ Pháp tại Thừa Thiên ủy nhiệm và có trụ sở tại đảo Hoàng Sa².

Pháp đã thực thi chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa thông qua nhiều hoạt động, trong đó có xây dựng các cơ sở vật chất để nhằm củng cố sự sở hữu của mình ở vùng lãnh thổ này. Tháng 6 năm 1938, Pháp đã dựng Bia Chủ quyền trên đảo Hoàng Sa, trên bia có dòng chữ: "République Française - Empire d'Annam-Achipel des Paracel 1816 - Ile de Pattle 1938". - "Cộng Hòa Pháp - Vương Quốc An Nam, Quần đảo Hoàng Sa 1816, đảo Hoàng Sa 1938". Bia chủ quyền được dựng lên như một minh chứng không thể tranh cãi về chủ quyền của An Nam đối với quần đảo Hoàng Sa. Lấy thời điểm năm 1816, vị vua khai sáng triều đình nhà Nguyễn đã sai người ra cắm cờ tuyên bố sở hữu chính thức quần đảo Hoàng Sa như để khẳng định chủ quyền đối với vùng biển đảo thiêng liêng này đã có từ lâu đời và nay được Cộng hòa Pháp tiếp tục thực thi chủ quyền. Nói về thời điểm này, các tư liệu phương Tây cũng đã ghi nhận rằng mặc dù quần đảo Hoàng Sa xa xôi, cách trở, chứa đựng nhiều bất trắc và nguy hiểm hơn là hứa hẹn những thuận lợi nhưng vua Gia Long vẫn quyết định sáp nhập quần đảo này vào lãnh thổ Việt Nam nhằm để "tăng cường quyền thống trị"³. Hiện nay Bia Chủ quyền được Nhà trưng bày Hoàng Sa, Đà Nẵng tái hiện lại ở trong gian trang trọng, xuyên suốt 4 tầng của tòa nhà với kiến trúc con dấu chủ quyền của vua Minh Mạng để khẳng định chủ quyền thiêng liêng đối với quần đảo Hoàng Sa⁴.

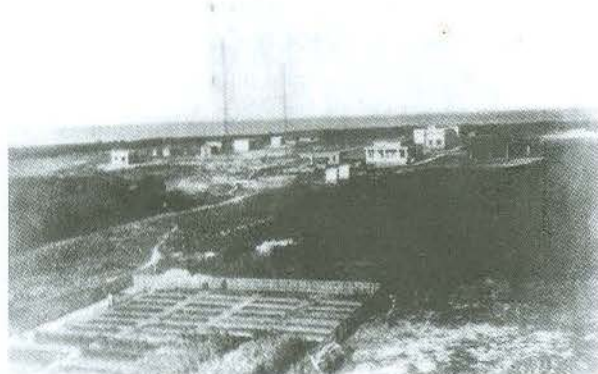
Một số cơ sở vật chất khác cũng được xây dựng trên quần đảo Hoàng Sa. Để tàu thuyền dễ dàng qua lại ở vùng biển Hoàng Sa, Pháp đã cho xây dựng ngọn hải đăng đặt trên đảo, ngọn hải đăng này được xây dựng kiên cố, có thể chịu được những cơn bão có sức gió lớn. Trạm thu phát sóng radio, trạm khí tượng nhằm dự báo thời tiết, số liệu trên đảo được các binh lính thời Việt Nam Cộng hòa ghi chép lại rất chính xác trong công tác dự báo bão. Cuộc sống ở đảo cũng như cuộc sống ở đất liền, những binh lính Pháp và



Bia khẳng định chủ quyền do một đơn vị lính bảo an người Việt dựng trên đảo Hoàng Sa vào tháng 6 - 1938, ảnh chụp năm 1938 (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Ảnh: Bia khẳng định chủ quyền do một đơn vị lính bảo an người Việt dựng trên đảo Hoàng Sa vào tháng 6 - 1938, ảnh chụp năm 1938 (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Việt Nam xây nhà ở, miếu, đường, cầu cống, nhà y tế, nhà xăng dầu, giếng nước ngọt, tượng đài Quan Thế Âm... và được thể hiện rõ trong hình ảnh của ông Trần Văn Phước chụp, sau đó được ông Ngô Thế Thịnh - nhà địa lý học (con trai ông Ngô Thế Duông, người đã xây dựng và quản lý đài vô tuyến điện ở quần đảo Hoàng Sa trong các năm 1938 - 1939) mô tả lại.



Ảnh: Nguyên bản ảnh chụp toàn cảnh đảo Hoàng Sa năm 1938 do ông Trần Văn Phước chụp và do ông Ngô Thế Thịnh - nhà địa lý học (con trai ông Ngô Thế Duông, người đã xây dựng và quản lý Đài vô tuyến điện ở quần đảo Hoàng Sa trong các năm 1938 - 1939) mô tả lại (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Trong ảnh toàn cảnh chụp đảo Hoàng Sa, ông Ngô Thế Thịnh đã miêu tả rất chi tiết về con người và cơ sở vật chất trên đảo. Bên bờ biển Hoàng Sa có nhiều căn nhà nhỏ và miếu; cơ quan làm đường, cầu, cống... Khu nhà C bao gồm 5 ngôi nhà to, xung

quanh còn có miếu thờ của người Việt Nam và các tạp dịch khác, ở giữa là 2 cột ăng-ten vô tuyến điện. Có những ngôi nhà lớn được xây dựng trên đảo với hình dạng khá giống nhau và được ông mô tả là nơi chứa xăng dầu; nhà y tế (ở sau hai nhà xăng dầu); trạm vô tuyến điện của Hoàng Sa là tòa nhà gồm 4 khoang lớn nhất; một tòa nhà lớn khác là trạm khí tượng; trụ sở của ông quận trưởng Mossine coi giữ vùng Hoàng Sa (ở giữa còn nhìn rõ cột cờ tam tài Pháp) cũng rõ nét ở trong bức hình; khu vườn quan trắc khí tượng trông rõ với lều khí tượng đo nhiệt độ, phong tiêu... Con người sống trên đảo cũng được ông miêu tả khá rõ. Theo ông, bên trạm khí tượng có ông Ngô Thế Duông đang bàn chuyện với ông Đỗ Đức Mùi; Trong góc vườn vuông vẫn được rào cẩn thận bởi cộng đồng người Việt có anh Nguyễn Văn Bầy là công nhân đang trông nom rau. Mặc dù một bức hình vẽ toàn cảnh đảo Hoàng Sa năm 1938 đã mờ với màu đen trắng nhưng qua cách phác họa của Ngô Thế Thịnh ta thấy được những cơ sở vật chất được Pháp xây dựng và con người sinh hoạt, làm việc trên đảo lúc bấy giờ. Đây cũng là cách Pháp thực thi, khẳng định chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa.

Trên quần đảo Hoàng Sa thời Pháp thuộc có người Việt Nam sinh sống và thậm chí có người được sinh ra trên đảo. Sự thật này được minh chứng bởi những nguồn tư liệu vẫn còn được lưu lại đến ngày nay. Anh Phụ nữ Việt Nam trên đảo Hoàng Sa được chụp trước năm 1940. Ảnh chụp lại từ album của Đại tá Piere Bodin, đăng lại trên tuần báo Le Point, Số 76, ngày 4 - 3 - 1974. Bức ảnh dù đã ố màu nhưng vẫn thể hiện rõ trang phục truyền thống Áo dài Việt Nam được mặc bởi những người phụ nữ sống trên đảo.



Ảnh: Người Phụ nữ Việt Nam trên đảo Hoàng Sa (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Sinh sống và làm việc trên đảo Hoàng Sa thời Pháp thuộc có ông Ngô Thế Duông là người đã xây dựng và quản lý Đài vô tuyến điện trên đảo Hoàng Sa trong hai năm 1937, 1938. Đến nay tư liệu của ông vẫn còn được lưu giữ. Bức ảnh chân dung của ông khi vẫn còn hoạt động trên đảo hay bức ảnh toàn thể gia đình nội sau khi đón ông từ Hoàng Sa trở về vẫn còn rõ bởi màu đen trắng. Ảnh do ông Tiến Lợi - Bella Photo Đáp Cầu chụp năm 1939. Nhìn vào bức hình ở vị trí ô vuông viền đỏ phía bên phải có tên ông Ngô Thế Thịnh được tô đậm, phía dưới là dòng chữ ký thể hiện sự xác thực của bức hình được ông mô tả chi tiết về thành phần gia đình bên nội của ông Ngô Thế Duông vào năm 1994.



Ảnh: Chụp toàn thể gia đình bên nội của ông Ngô Thế Duông đón ông trở về từ quần đảo Hoàng Sa năm 1939 do ông Tiến Lợi - Bella Photo Đáp Cầu chụp năm 1939 (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Giấy chứng sinh của em bé Mai Kim Quy sinh ngày 07 - 12 - 1939 trên đảo Hoàng Sa, thuộc quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Thông tin trên giấy chứng sinh ghi rõ: Họ và tên em bé: Mai Kim Quy; giới tính: Nữ; con ông Mai Xuân Tập, (là cha, nhân viên Khí tượng) và bà Nguyễn Thị Thắng (mẹ, làm nghề nội trợ); Tên người làm chứng thứ nhất: Nguyễn Tăng Chuẩn, bác sỹ Đông Dương; người làm chứng thứ hai: Đỗ Đức Mai, Giám đốc Đài Phát thanh; Người đại diện ký tên dưới giấy chứng sinh này là Chauvet (Đại diện phái đoàn ở đảo Hoàng Sa, thuộc quần đảo Hoàng Sa, thuộc nước An Nam). Tờ giấy chứng sinh được lập theo đúng quy chuẩn tương chừng như chỉ có giá trị đối với cá nhân, gia đình, nhưng trong trường hợp cụ thể này lại là một minh chứng hiển nhiên về sự thật chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa. Trên quần đảo Hoàng Sa có sự sống được hình thành, có tình yêu của con dân Việt qua nhiều thế hệ lịch sử. Có thể cho rằng đây là một cứ liệu quan trọng mà không quốc gia tranh chấp nào có thể đưa ra để minh chứng thuộc chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa.



Ảnh: Giấy chứng sinh của cháu bé Mai Kim Quy, sinh ngày 7 - 12 - 1939 tại đảo Pattle (đảo Hoàng Sa), là con gái của ông Mai Xuân Tập và bà Nguyễn Thị Thắng. Ông Mai Xuân Tập là nhân viên khí tượng đang làm việc ở đảo Hoàng Sa (Nguồn: UBND huyện Hoàng Sa).

Ngày 05 - 5 - 1939, Toàn quyền Đông Dương ký Nghị định số 3282 thành lập hai đơn vị hành chính tại quần đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh Thừa Thiên là đại lý hành chính Nguyệt Thiềm và phụ cận; đại lý hành chính An Vĩnh và phụ cận. Những phái viên hành chính đứng đầu hai đại lý này với tư cách là đại diện của Khâm sứ Trung Kỳ. Đại lý Nguyệt Thiềm đóng trụ sở tại đảo Hoàng Sa và đại lý An Vĩnh đóng trụ sở tại đảo Phú Lâm.

Sau khi Nhật Bản tuyên bố chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa vào năm 1938 và Trường Sa vào năm 1938, chính quyền Pháp đã lên tiếng phản đối, đưa ra một số đơn vị để bảo vệ, thậm chí Pháp đã nghĩ tới giải pháp đưa vấn đề tranh chấp chủ quyền giữa hai nước ra tòa án quốc tế. Pháp viện dẫn những chứng cứ mà Nhật Bản từng tuyên bố không có chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Đó là nội dung bức thư ngày 25 - 12 - 1927 gửi Bộ trưởng Bộ thuộc địa, Toàn quyền Đông Dương cho biết Tổng lãnh sự Nhật Bản đã nói với ông là Chính phủ Nhật Bản không quan tâm đến quần đảo Hoàng Sa. Công hàm của Bộ Ngoại giao Pháp ngày 10 - 8 - 1940 nhắc lại sự từ bỏ tham vọng của Nhật Bản đối với quần đảo Hoàng Sa trong những cuộc trao đổi giữa Pháp và Nhật Bản tại Paris vào tháng 8 - 1934⁵.

Tuy nhiên bất chấp công lý, luật pháp quốc tế, Nhật Bản đã sử dụng vũ lực chiếm giữ hai quần đảo có vị trí chiến lược về quân sự trên con đường mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược xuống phía nam châu Á. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã lật nhào ách đô hộ của phát xít Nhật và thực dân Pháp, giành lại nền độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam. Một thời gian

sau đó, Pháp đã đem tàu ra tiếp quản lại và áp đặt ách thống trị trên hai quần đảo này của Việt Nam.

2. Thay lời kết luận

Lịch sử đã minh chứng về chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa qua nhiều giai đoạn. Người Việt qua các thời kỳ đã thể hiện rõ sự làm chủ đối với vùng biển đảo này, chưa bao giờ từ bỏ chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mặc dù gặp nhiều biến cố, sự xâm lăng của các nước. Năm 1884 trong vai trò là nước bảo hộ, Pháp đã chịu trách nhiệm bảo vệ và thực thi chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Các nguồn tư liệu đã ghi lại rằng, lúc đầu Pháp giữ thái độ im lặng trước sự xâm phạm chủ quyền của Trung Quốc ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Nhưng ngay sau đó, căn cứ theo các kết quả khảo sát khoa học và nghiên cứu các tài liệu lịch sử thời chúa Nguyễn, nhà Nguyễn liên quan đến chủ quyền ở hai quần đảo này, Pháp đã nhận thấy sự liên quan chặt chẽ với thêm lục địa Việt Nam. Đó là lý do Pháp kiên quyết bảo vệ chủ quyền với tư cách là nước bảo hộ với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Ngay khi Nhật Bản chiếm giữ quần đảo Hoàng Sa, Pháp đã phản kháng và đưa ra các đơn vị để bảo vệ.

Việt Nam có đầy đủ các bằng chứng có giá trị lịch sử và thực tiễn pháp lý để khẳng định chủ quyền không thể chối cãi trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa qua nhiều giai đoạn lịch sử.

1. Đỗ Bang: *Chủ quyền biển đảo Việt Nam trong lịch sử*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh, 2017, tr. 220.
2. Nguyễn Quang Ngọc: *Chủ quyền của Việt Nam ở Hoàng Sa, Trường Sa - Tư liệu và sự thật lịch sử*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội, H, 2017, tr. 282.
3. Jean Louis Taberd: *Note on the Geography of Cochinchina*, The Journal of the Asiatic Society of Bengal, 1837.
4. Nhà Trưng bày Hoàng Sa được xây dựng vào năm 2015 tại thành phố Đà Nẵng và khánh thành đi vào hoạt động năm 2018. Đây là nơi trưng bày, giới thiệu những tư liệu, hình ảnh, thông tin về quá trình khai phá, xác lập, đấu tranh bảo vệ chủ quyền của Việt Nam trên quần đảo Hoàng Sa.
5. Đỗ Bang: *Chủ quyền biển đảo Việt Nam trong lịch sử*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh, 2017, tr. 230.